TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 708/2024/HC-PT
Ngày: 11 - 7 - 2024
V/v Khiếu kiện thông báo thu hồi đất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Thúy

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Minh

Ông Phan Nhựt Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 124/2024/TLPT-HC ngày 26 tháng 02 năm 2024 về việc *"Khiếu kiện thông báo thu hồi đất"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 144/2023/HC-ST ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 989/2024/QĐPT-HC ngày 17 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1957 (vắng mặt)
Địa chỉ: Khu phố V, thị trấn V, huyện V, tỉnh Kiên Giang

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ thường trú số A L, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

Địa chỉ số D đường C, khu phố A, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Quang H1, chức vụ: Chủ tịch.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Lê Quốc T, chức vụ: Phó chủ

tịch (xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Trần Quang L, chức vụ: Phó trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố P (có mặt)

- *Người kháng cáo*: Người bị kiện là Ủy ban nhân dân thành phố P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ kiện, người khởi kiện bà Nguyễn Thị Đ và người đại diện trình bày:

Bà Đ có diện tích đất 1.177,6m^2 tại ấp S, xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang. Nguồn gốc đất do nhận chuyển nhượng từ ông Nguyễn Văn Đ1.

Ngày 16/01/2020 Ủy ban nhân dân thành phố P ra Thông báo số 63/TB-UBND về việc thu hồi diện tích đất 1.177,6m^2 của bà Đ để thực hiện Dự án Khu biệt thự DETACO Phú Quốc tại xã D, thành phố P.

Sau khi có Thông báo thu hồi đất, các Cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân thành phố P đã tiến hành điều tra, đo đạc, kiểm đếm họp dân lấy kiến về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư,...nhưng chưa đi đến thống nhất về phương án bồi thường.

Theo nội dung của Thông báo thu hồi đất thì diện tích đất của bà Đ được Ủy ban nhân dân thành phố P thu hồi căn cứ vào kế hoạch sử dụng đất năm 2019 được Ủy ban nhân dân tỉnh K phê duyệt tại Quyết định số 646/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 và tiến độ sử dụng đất thực hiện Dự án Khu biệt thự DETACO Phú Quốc.

Theo bà Đ, Dự án Khu biệt thự DETACO Phú Quốc do Công ty Cổ phần Đ2 làm Chủ đầu tư được Ủy ban nhân dân thành phố P chấp thuận chủ trương đầu tư. Tiến độ Công ty đăng ký là từ năm 2017 đến năm 2022. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay bà Đ vẫn chưa nhận được Quyết định thu hồi đất.

Theo quy định tại Điều 49 Luật Đất đai thì hiệu lực của Thông báo thu hồi đất đã hết. Bà Đ yêu cầu Tòa án giải quyết hủy bỏ Thông báo số 63/TB-UBND ngày 16/01/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố P về việc thu hồi diện tích đất 1.177,6m^2 của bà Đ.

Tại Văn bản ngày 22/8/2023 Ủy ban nhân dân thành phố P có ý kiến như sau:

Ngày 18/12/2017 Ủy ban nhân dân tỉnh K ra Quyết định số 2752/QĐ-UBND về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Khu B tại xã D, huyện P, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 16/01/20220, Ủy ban nhân dân huyện (nay là thành phố) Phú Quốc ra Kế hoạch số 26/KH-UBND về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm phục vụ công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án Khu biệt thự DETACO Phú Quốc tại xã D Cùng ngày 16/01/2020 Ủy ban nhân dân thành phố P ra Thông báo thu hồi đất số 63/TB-UBND về việc dự kiến thu hồi diện tích đất của bà Nguyễn Thị Đ 1.177,6m^2 để thực hiện Dự án Khu biệt thự DETACO. Bà Đ đã nhận Thông báo thu hồi đất.

Ngày 30/3/20220 Ban bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phối hợp với Ủy ban nhân dân xã D và các Cơ quan chuyên môn liên quan tiến hành đo đạc, điều tra, khảo sát, kiểm đếm cây trồng, vật kiến trúc thuộc Dự án Khu biệt thự DETACO Phú Quốc, trong đó có hộ gia đình bà Đ. Bà Đ có kê khai và ký vào Biên bản đo đạc, kiểm đếm diện tích đất 1.177,6m^2.

Ngày 28/7/2020 Ủy ban nhân dân thành phố P ra Thông báo số 639/TB-UBND về việc thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng về việc Ủy ban nhân dân thành phố P ra Thông báo thu hồi đất để thực hiện Dự án Khu biệt thự DETACO Phú Quốc. Sau thời gian thông báo nếu không có thông tin thay đổi về các thửa đất dự kiến thu hồi thì Ủy ban nhân dân thành phố P sẽ thực hiện các bước tiếp theo trong quy trình thu hồi đất của bà Đ.

Việc bà Nguyễn Thị Đ khởi kiện yêu cầu hủy Thông báo thu hồi đất là không phù hợp với quy định của pháp luật, vì hiện nay Ủy ban nhân dân thành phố P đang lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ bà Nguyễn Thị Đ.

Mặt khác, bà Đ đã nhận Thông báo thu hồi đất đến khi khởi kiện là đã quá 01 năm, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 và điểm g khoản 1 Điều 143 Luật tố tụng hành chính đình chỉ giải quyết vụ án do đã hết thời hiệu khởi kiện.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 144/2023/HC-ST ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Đ.

Hủy Thông báo số 63/TB-UBND ngày 16/01/2020 của Ủy ban nhân dân huyện (nay là thành phố) P về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án Khu biệt thự DETACO Phú Quốc đối với diện tích đất 1.177,6m^2 của bà Nguyễn Thị Đ tại ấp S, xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 28/9/2023, người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố P có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của người bị kiện, hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án vì thông báo thu hồi đất không phải là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc chấp hành pháp luật: Hội đồng xét xử phúc thẩm và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Luật tố tụng hành

chính.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của người bị kiện, hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án vì thông báo thu hồi đất không phải là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của người bị kiện được làm đúng thời hạn, hình thức nội dung đảm bảo theo quy định pháp luật.

[2] Tòa án triệu tập hợp lệ, người khởi kiện và đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện vắng mặt không có lý do; người bị kiện có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 225 Luật Tố tụng Hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự này.

[3] Xét kháng cáo của người bị kiện, Hội đồng xét xử nhận định:

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, Ủy ban nhân dân thành phố P ban hành Thông báo số 63/TB-UBND về việc thu hồi đất đối với diện tích 1.177,6m^2 của bà Nguyễn Thị Đ tại ấp S, xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang để thực hiện Dự án Khu biệt thự DETACO P tại xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

Hiện nay Ủy ban nhân dân thành phố P đang lập và thực hiện các thủ tục về phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ bà Nguyễn Thị Đ theo quy định pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 67 Luật Đất đai năm 2013 quy định: "*Trước khi có quyết định thu hồi đất, chậm nhất là 90 ngày đối với đất nông nghiệp và 180 ngày đối với đất phi nông nghiệp, cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải thông báo thu hồi đất cho người có đất thu hồi biết. Nội dung thông báo thu hồi đất bao gồm kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm*". Theo khoản 3 Điều 62 Luật đất đai năm 2013; khoản 1, khoản 2 Điều 17 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai và Điều 9 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ T1 thì thông báo thu hồi đất chỉ là một trong những trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật để thực hiện thu hồi đất.

Theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Luật Tố tụng hành chính thì:

"1. Quyết định hành chính là văn bản do cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan tổ chức được giao thực hiện quản lý hành chính nhà nước ban hành hoặc người có thẩm quyền trong cơ quan, tổ chức đó ban hành quyết định về vấn đề cụ thể trong hoạt động quản lý hành chính được áp dụng một lần đối với một hoặc một số đối tượng cụ thể.

2. Quyết định hành chính bị kiện là quyết định quy định tại khoản 1 Điều này mà quyết định đó làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân hoặc có nội dung làm phát sinh nghĩa vụ, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức cá nhân".

Ủy ban nhân dân thành phố P chỉ mới thông báo thu hồi đất, chưa có quyết định thu hồi đất đối với bà Nguyễn Thị Đ. Thông báo thu hồi đất số 63/TB-UBND, ngày 16/01/2020 chưa làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị Đ nên không phải đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật Tố tụng hành chính. Vì vậy, bà Nguyễn Thị Đ không có quyền khởi kiện đối với thông báo này.

Hơn nữa, Thông báo thu hồi đất số 63/TB-UBND được ban hành ngày 16 tháng 01 năm 2020. Ngày 12/02/2020, tiến hành niêm yết thông báo thu hồi đất nêu trên tại trụ sở UBND xã D và trụ sở Ban N. Đồng thời, bà Đ có ký nhận thông báo thu hồi đất tại thời điểm niêm yết thông báo. Đến tháng 4/2023, bà Đ mới khởi kiện yêu cầu Tòa án tỉnh Kiên Giang hủy thông báo thu hồi đất trên là đã hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

Do đó, Toà án cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết yêu cầu khởi kiện của bà Đ là không đúng theo quy định pháp luật, nên cần huỷ án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án.

[4] Quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: bà Nguyễn Thị Đ không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm; Ủy ban nhân dân thành phố P không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm, phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính;

Chấp nhận kháng cáo của người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố P.

Tuyên xử:

1. Huỷ bản án hành chính sơ thẩm số: 144/2023/HC-ST ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc "*Khiếu kiện thông báo thu hồi đất*" và đình chỉ giải quyết vụ án.

2. Về án phí:

2.1 Án phí hành chính sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Đ và Ủy ban nhân dân T không phải chịu.

2.2 Án phí hành chính phúc thẩm: Ủy ban nhân dân thành phố P không phải chịu. Hoàn trả cho Ủy ban nhân dân thành phố P 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0003277 ngày 13/10/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. HCM;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang;
- Đương sự (2);
- Lưu VP (5), HS (2).14b.PPC.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hồ Thị Thanh Thúy